

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FUCONS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FUCONS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FUCONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FUCONS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108472784

3. Ngày thành lập: 15/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 37 Lô N2B Khu X2A, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 092.428.3567

Fax:

Email: Fuconsvietnam@gmail.com

Website: Fucon.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình thủy	4291
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống Neo đất trong ngành xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí, + Lắp ráp thiết bị cơ khí tại các công trình xây dựng.	4329(Chính)
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791

5.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng)	4799
6.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) - Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh - Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các hàng hóa theo quy định của pháp luật	8299
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
9.	Xây dựng nhà để ở	4101
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường - Bán buôn phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy	4659
15.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc; - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít; - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như : Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn;	2599
16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
17.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
18.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
19.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: -Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời, đường hầm, công trình ngầm dân dụng, ... -Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...)	4299

21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy	4773
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
28.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
29.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền. - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730

6. **Vốn điều lệ:** 23.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ NHO TRƯỜNG	Xóm 5, Phường Phong Hải, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	69.000	6.900.000.000	30,000	022087000946	
			Tổng số	69.000	6.900.000.000	30,000		
2	TÀO VĂN NGÂN	11B5A, tòa nhà Westa, 104 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	92.000	9.200.000.000	40,000	B9254392	
			Tổng số	92.000	9.200.000.000	40,000		
3	PHẠM TRUNG HƯNG	Thôn Trúc Hiệp, Xã Hiệp Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	69.000	6.900.000.000	30,000	031380184	
			Tổng số	69.000	6.900.000.000	30,000		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: TÀO VĂN NGÂN Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Sinh ngày: 14/10/1987 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam
Số giấy chứng thực cá nhân: B9254392
Ngày cấp: 20/05/2014 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 11B5A, tòa nhà Westa, 104 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ổ ở hiện tại: 11B5A, tòa nhà Westa, 104 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: **VŨ NHO TRƯỜNG** Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Phó Tổng giám đốc*
 Sinh ngày: *16/08/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *022087000946*
 Ngày cấp: *11/05/2016* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 5, Phường Phong Hải, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Quỳnh Phú, Phường Minh Thành, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội